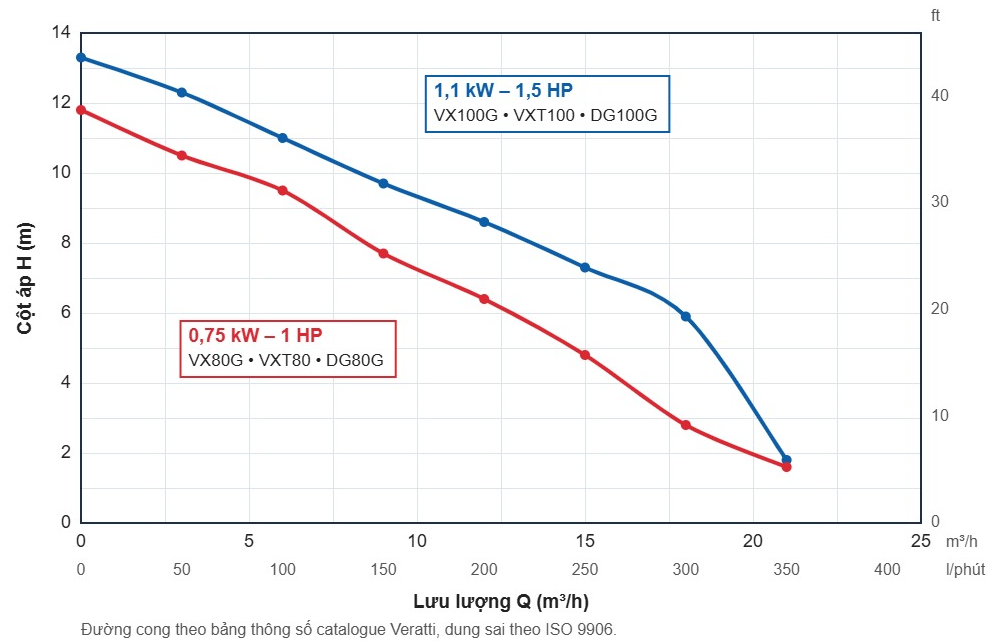


ĐƯỜNG ĐẶC TÍNH LƯU LƯỢNG – CỘT ÁP (50 Hz, n ≈ 2850 v/ph)



THÔNG SỐ KỸ THUẬT (50 Hz)

Cột áp H (m) tương ứng với lưu lượng Q:

Model 1 pha 220 – 240V	Model 3 pha 380 – 415V	P2 kW	P2 HP	0 m³/h 0 l/phút	3 m³/h 50 l/phút	6 m³/h 100 l/phút	9 m³/h 150 l/phút	12 m³/h 200 l/phút	15 m³/h 250 l/phút	18 m³/h 300 l/phút	21 m³/h 350 l/phút
VX80G	VXT80	0,75	1	11,8	10,5	9,5	7,7	6,4	4,8	2,8	1,6
VX100G	VXT100	1,1	1,5	13,3	12,3	11	9,7	8,6	7,3	5,9	1,8
DG80G	DGT80	0,75	1	11,8	10,5	9,5	7,7	6,4	4,8	2,8	1,6
DG100G	DGT100	1,1	1,5	13,3	12,3	11	9,7	8,6	7,3	5,9	1,8

Mã mới VX thay cho mã cũ DX (VX80G = DX80G, VXT80 = DXT80, VX100G = DX100G, VXT100 = DXT100). Họng xả 2" (DN50), tốc độ 2850 v/ph.

ĐIỀU KIỆN LÀM VIỆC

- Bơm nước thải trạm xử lý, hồ ga, tầng hầm
- Thoát nước công nghiệp, tưới tiêu nông nghiệp
- Nhiệt độ chất lỏng tối đa +40 °C
- Hạt rắn qua được tối đa 35 mm
- Động cơ quán lại được, cách điện cấp B
- 1 pha 220 – 240V/50 Hz • 3 pha 380 – 415V/50 Hz
- Model có chữ G: kèm phao tự động
- Tùy chọn: phốt cơ khí đặc biệt, điện áp khác / 60 Hz
- Bảo hành 12 tháng

KÝ HIỆU MODEL

VX (T) 100 G

- G: kèm phao tự động
bật / tắt theo mực nước
- 80 / 100: cấp cột áp
80 ≈ 0,75 kW • 100 ≈ 1,1 kW
- T: điện 3 pha 380V
không có chữ T: điện 1 pha 220V
- VX / DG: dòng bơm
VX toàn thân inox 304 • DG buồng cánh gang

VẬT LIỆU CHI TIẾT

Chi tiết	Dòng VX (VX80G, VXT80, VX100G, VXT100)	Dòng DG (DG80G, DG100G)
Buồng xả	Inox AISI 304	Inox AISI 304
Lồng hút (để hút)	Inox AISI 304	Inox AISI 304
Buồng cánh (diffuser)	Inox AISI 304	Gang G20 UNI5007
Cánh bơm	Inox AISI 304	Inox AISI 304
Vỏ ngoài động cơ	Inox AISI 304	Inox AISI 304
Nắp trên	Inox AISI 304	Inox AISI 304
Giá đỡ dưới	Inox AISI 304	Inox AISI 304
Phốt cơ khí	Graphite – Ceramic	Graphite – Ceramic
Trục	Inox AISI 304 – ASTM 5140	Inox AISI 304 – ASTM 5140
Dầu bôi trơn buồng phốt	Dầu dùng cho máy thực phẩm, dược phẩm	Dầu dùng cho máy thực phẩm, dược phẩm